

Hà Nội, ngày 01 tháng 10 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH**Ban hành Biểu phí dịch vụ của Sàn giao dịch nợ VAMC****TỔNG GIÁM ĐỐC
CÔNG TY QUẢN LÝ TÀI SẢN**

Căn cứ Thông tư 01/2017/TT-BTC ngày 05/01/2017 của Bộ Tài Chính hướng dẫn chế độ tài chính đối với Công ty Quản lý tài sản của các tổ chức tín dụng Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 10/QĐ-HĐTV ngày 13/05/2021 của Hội đồng thành viên Công ty Quản lý tài sản về việc Thành lập Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Quản lý tài sản của các tổ chức tín dụng Việt Nam – Chi nhánh Sàn giao dịch nợ;

Căn cứ Quyết định số 17/QĐ-HĐTV ngày 18/06/2021 của Hội đồng thành viên Công ty Quản lý tài sản ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Quản lý tài sản của các tổ chức tín dụng Việt Nam – Chi nhánh Sàn giao dịch nợ;

Căn cứ Nghị quyết số 90/NQ-HĐTV ngày 06/09/2021 của Hội đồng thành viên Công ty Quản lý tài sản phê duyệt nội dung Biểu phí dịch vụ của Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Quản lý tài sản của các tổ chức tín dụng Việt Nam – Chi nhánh Sàn giao dịch nợ,

Theo đề nghị của Giám đốc Sàn giao dịch nợ VAMC,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Biểu phí dịch vụ của Sàn giao dịch nợ VAMC”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Phó Tổng Giám đốc, Giám đốc Sàn giao dịch nợ VAMC, Trưởng các Ban, đơn vị và các cá nhân liên quan thuộc Công ty Quản lý tài sản chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- HĐTV;
- Ban Kiểm soát;
- Lưu Ban HCNS, Sàn giao dịch nợ.

TỔNG GIÁM ĐỐC

Đoàn Văn Thắng



BIỂU PHÍ DỊCH VỤ CỦA SÀN GIAO DỊCH NỢ VAMC

(Ban hành kèm Quyết định số 117/QĐ-TGD ngày 01/10/2021 của Tổng Giám đốc VAMC quy định về Biểu phí dịch vụ của Sàn giao dịch nợ VAMC)

Đơn vị tính: đồng

| STT | Danh mục | Mức phí áp dụng | | |
|----------|--|--|----------------|---|
| | | Mức phí tối thiểu | Mức phí tối đa | Mức phí cố định |
| 1 | Phí thành viên | | | |
| 1.1 | Khách hàng cá nhân | 2.000.000 đ | 2.000.000 đ | Miễn phí 1 năm từ ngày Sàn giao dịch nợ VAMC chính thức hoạt động |
| 1.2 | Khách hàng tổ chức | 20.000.000 đ | 20.000.000 đ | Miễn phí 1 năm từ ngày Sàn giao dịch nợ VAMC chính thức hoạt động |
| 2 | Phí dịch vụ tư vấn | | | |
| 2.1 | Tư vấn điều kiện mua, bán nợ, bao gồm không giới hạn về: hồ sơ pháp lý của khách hàng vay, tài sản bảo đảm, hồ sơ vay vốn... | Theo thỏa thuận Tối thiểu 5.000.000 đ | 2% | |
| 2.2 | Tư vấn về khoản nợ, tình hình tài chính của khách hàng vay | Theo thỏa thuận Tối thiểu 5.000.000 đ | 2% | |
| 2.3 | Tư vấn về Phương án mua, bán, xử lý nợ, tài sản bảo đảm của khoản nợ xấu | 0,1% Tối thiểu 10.000.000 đ | 2% | |
| 2.4 | Tư vấn về Hợp đồng về mua, bán nợ, tài sản bảo đảm của khoản nợ xấu, hồ sơ và tài liệu liên quan | Theo thỏa thuận tối thiểu 5.000.000 đ | 2% | |
| 2.5 | Phân tích, đánh giá về pháp lý, rủi ro của khoản nợ xấu, tài sản bảo đảm | 0,1% Tối thiểu 15.000.000 đ | 2% | |



| | | | | |
|----------|--|--------------------------------|----|--|
| | của khoản nợ xấu | | | |
| 2.6 | Phí dịch vụ tư vấn trọn gói | 0,1% Tối thiểu 30.000.000 đ | 2% | |
| 3 | Phí dịch vụ môi giới | | | |
| 3.1 | Phí dịch vụ môi giới bán khoản nợ xấu, TSBĐ của khoản nợ xấu | 0,2% Tối thiểu 50.000.000 đ | 2% | |
| 3.2 | Phí môi giới mua khoản nợ xấu, TSBĐ của khoản nợ xấu | 0,2% Tối thiểu 50.000.000 đ | 2% | |

Ghi chú:

- Biểu phí trên chưa bao gồm thuế GTGT 10%.
- Phí thành viên đóng một lần cho 12 tháng. Phí dịch vụ môi giới mua, bán, tư vấn khoản nợ xấu, TSBĐ của khoản nợ xấu được tính trên 01 lần giao dịch.
- Mức phí tối thiểu và mức phí tối đa tính trên giá trị giao dịch của khoản nợ xấu, tài sản bảo đảm của khoản nợ xấu hoặc giá trị của khoản nợ xấu, tài sản bảo đảm của khoản nợ xấu.
- Khách hàng đăng ký thành viên của Sàn giao dịch nợ VAMC trong thời gian 1 năm kể từ ngày Sàn giao dịch nợ VAMC chính thức hoạt động được miễn phí thành viên.
- Biểu phí này áp dụng từ ngày ký quyết định ban hành Biểu phí dịch vụ của Sàn giao dịch nợ VAMC cho đến khi có biểu phí thay thế.

